

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN MIỀN TRUNG

Hôm nay, ngày 27/04/2012, Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Miền Trung đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 tại Khách sạn Mường Thanh, Số 1 đường Phan Bội Châu, TP.Vinh, Nghệ An với 36 cổ đông tham dự, đại diện hợp pháp cho 3.974.100 cổ phần, tương ứng 96,62% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội đã thảo luận và quyết nghị thông qua các nội dung sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán và tư vấn tài chính A&C.

Một số chỉ tiêu cơ bản:

1. Kết quả SXKD năm 2011

Đvt: triệu VNĐ

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % TH/KH
1. Tổng doanh thu	127.500	16.465	12,9
2. Tổng chi phí	115.000	15.762	13,7
3. Lợi nhuận	12.500	703	5,62
4. Tỷ suất LN (%)	9,8	4,3	1,95

2. Cơ cấu vốn chủ sở hữu

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Vốn đầu tư của Nhà nước	11.055.510.000	26,88
2	Vốn đầu tư của cổ đông khác	30.075.690.000	73,12
3	Thặng dư Vốn cổ phần	6.280.000.000	
	Cộng	47.411.200.000	100

3. Tài sản, nguồn vốn

Đvt: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
I	Tài sản	142.536.510.439	124.158.673.097
1	Tài sản ngắn hạn	85.960.081.809	65.984.533.868
2	Tài sản dài hạn	56.576.428.630	58.174.139.229

II	Nguồn vốn	142.536.510.439	124.158.673.097
1	Nợ phải trả	89.732.172.528	80.581.431.430
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	52.804.337.911	43.577.241.667
-	Vốn đầu tư chủ sở hữu	41.131.200.000	32.131.200.000
-	Nguồn kinh phí và quỹ khác	11.673.137.911	11.446.041.667

4. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kỳ này	Kỳ trước
1	Cơ cấu tài sản - Tài sản dài hạn/Tổng tài sản - Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	39,7 60,3	46,9 53,1
2	Cơ cấu nguồn vốn - Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn - Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	62,2 37,8	64,9 35,1
3	Khả năng thanh toán - Khả năng thanh toán nhanh - Khả năng thanh toán hiện hành	lần	0,95 1,58	0,85 1,5
4	Tỷ suất lợi nhuận - Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản - Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần - Lợi nhuận sau thuế/Vốn đầu tư CSH	%	0,49 5,30 1,70	8,95 19,8 34,6

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011 của Tổng giám đốc và Báo cáo hoạt động của HĐQT đã được trình bày tại Đại hội, và theo tài liệu đính kèm.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2011 đã được trình bày tại Đại hội, và theo tài liệu đính kèm.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 4: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012, với các chỉ tiêu cơ bản:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số liệu
1	Tổng doanh thu	đồng	81.525.000.000
2	Tổng chi phí	“	73.242.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	“	8.283.000.000
4	Tỉ lệ cổ tức	%	15

Điều 5: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2011.

Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ nhất trí thông qua
1. Lợi nhuận được phân phối trong năm 2011	946.220.552	
Trong đó:		100%
<i>Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2011</i>	702.718.429	100%
<i>Lợi nhuận năm trước chuyển sang</i>	243.502.123	100%
2. Trích lập các quỹ		
(20% Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2011), trong đó	140.543.685	100%
<i>Quỹ Dự phòng tài chính (5%)</i>	35.135.921	100%
<i>Quỹ Phát triển sản xuất kinh doanh (10%)</i>	70.271.843	100%
<i>Quỹ khen thưởng và phúc lợi (5%)</i>	35.135.921	100%
3. Thù lao Hội đồng quản trị vượt kế hoạch	-	
4. Chia cổ tức 2011 (không được thông qua)		27,82%
5. Lợi nhuận để lại chưa phân phối	805.676.867	72,18%

* Trong Điều 5, các chỉ tiêu tại các mục 1,2,3,5 được thông qua. Riêng chỉ tiêu « Chia cổ tức » (Mục 4) - Không được thông qua.

Điều 6: Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chọn lựa Công ty kiểm toán để Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty, với điều kiện là tổ chức kiểm toán độc lập được UBCKNN cho phép thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết hoặc tổ chức kinh doanh chứng khoán với chi phí hợp lý nhất.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 7: Thông qua Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2011

1. Thù lao của HĐQT năm 2011:

Tổng chi thù lao của HĐQT năm 2011 là 384.000.000đ.

Trong đó: - Chủ tịch HĐQT: 8.000.000 đ/tháng,
- Thành viên HĐQT: 6.000.000đ/tháng/người

Đã chi trong năm 2011

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

2. Tiền lương của Ban Kiểm Soát năm 2011

Tổng chi tiền lương của Ban kiểm soát năm 2011 là 72.000.000đ.

Trong đó: - Trưởng ban kiểm soát: 3.000.000 đ/tháng,
- Kiểm soát viên là 1.500.000đ/tháng/người

Đã chi trong năm 2011

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 8: Thông qua Kế hoạch chi trả thù lao, tiền thưởng của HĐQT, BKS năm 2012:

- Mức thù lao của Hội đồng quản trị năm 2012 được chi trả hàng quý với mức:

Chủ tịch HĐQT: 6.000.000đồng/tháng;

Ủy viên HĐQT: 5.000.000đ/tháng/người.

- Thù lao của BKS năm 2012 được chi trả hàng quý với mức:

Trưởng ban kiểm soát: 3.000.000đ/tháng.

Các thành viên Ban kiểm soát: 1.500.000đ/người/tháng.

Tiền thưởng theo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012, nếu lợi nhuận vượt mức kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông giao thì Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ được thưởng 5% lợi nhuận vượt kế hoạch.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 9: Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị theo tờ trình số 04 ngày 12/04/2012.

Đại hội nhất trí bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty.

Ông Nguyễn Thành Lượng Sinh ngày 20/03/1962;

Số CMND 021263360; cấp ngày 31/05/2004, nơi cấp CA TP Hồ Chí Minh

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,96%

Điều 10: Thông qua việc bầu bổ sung thành viên BKS theo tờ trình số 05 ngày 15/04/2012.

Đại hội nhất trí bầu bổ sung thành viên BKS Công ty:

Bà: Nguyễn Thị Vân Hà Sinh ngày 26/07/1984;

Số CMND: 186022784 cấp ngày 13/02/2001, nơi cấp: CA Nghệ An.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,96%

Điều 11: Thông qua việc xin chủ trương chi trả cổ phiếu thưởng, tăng vốn Điều lệ từ thặng dư vốn qua các đợt phát hành.

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị cân đối nguồn vốn hợp pháp để phát hành cổ phiếu thưởng. Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án phát hành đảm bảo lợi ích của các cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật. Thực hiện các thủ tục cần thiết trước và sau khi phát hành đảm bảo đúng luật.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 12: Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc và Ban kiểm soát triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết theo đúng quy định.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên năm 2012 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 27/04/2012.

THƯ KÝ

(Đã ký)

Trần Văn Thanh

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
CHỦ TỌA ĐOÀN**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Khai

Nơi nhân:

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Công ty Vinaceglass
- Tổng Cty ĐT&KD Vốn NN (SCIC)
- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN; Sở Giao dịch CK Hà Nội;
- Chi nhánh TTLKCK TP. HCM;
- Lưu: Thư ký HĐQT, BKS, AT